

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Xã hội học đại cương		
Mã học phần:	DXH0050	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	231_DXH0050_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài: TLXHH_nhom...

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng các khái niệm cơ bản, các cách thức tiếp cận và một số quy luật của XHH để giải thích sự kiện, hiện tượng xã hội.	Tiểu luận	100%		1	
CLO2	Sử dụng kỹ năng trình bày, phối hợp làm việc nhóm hiệu quả để giải thích các vấn đề XH.	Tiểu luận	100%		1	
CLO3	Vận dụng kỹ năng tư duy phản biện phân tích đánh giá các vấn đề, sự kiện XH.	Tiểu luận	100%		4	
CLO4	Thực hiện đúng phương pháp điều tra, khảo sát các đối tượng nhằm phân tích đánh giá nhu cầu thị hiếu của họ trong XH.	Tiểu luận	100%		2	
CLO5	Thể hiện ý thức tự học, tự nghiên cứu, thói quen trao đổi và học tập từ người khác trong mọi tình huống.	Tiểu luận	100%		2	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng

của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên lựa chọn một chủ đề phù hợp có trong nội dung các chương sau để thực hiện tiểu luận:

Chương 1: Xã hội học là gì?

Chương 2: Xã hội học về cơ cấu xã hội

Chương 3: Xã hội hóa

Chương 4: Giai cấp xã hội và sự phân tầng xã hội

Chương 5: Biến chuyển xã hội và quá trình hiện đại hóa

Chương 6: Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu Xã hội học

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

a. Quy cách trình bày tiểu luận:

- Tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.
- Độ dài của một bài tiểu luận: tùy theo yêu cầu của môn học, quy định chung tối thiểu 15 trang - tối đa 20 trang (không tính phụ lục).
- Đánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

b. Quy cách trình bày nội dung

Nội dung tiểu luận bao gồm:

- (1) Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)
- (2) Lời cảm ơn (nếu có)
- (3) Trang nhận xét của GVHD
- (4) Bảng danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (5) Bảng đánh giá mức độ tích cực của các thành viên (áp dụng với nhóm từ 2-5 thành viên)

TT	MSSV	Họ và tên	Mức độ tích cực (%)
1			
2.			

3.			
----	--	--	--

(6) Danh mục các bảng - biểu đồ (nếu có)

(7) Trang mục lục bao gồm: Các đề mục và số trang

(8) Trang nội dung: Mở đầu, nội dung, kết luận

- Phần mở đầu

1. Lý do chọn đề tài

2. Mục tiêu, đối tượng khách thể, giới hạn nghiên cứu

3. Giả thuyết nghiên cứu

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phần nội dung

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trên thế giới và Việt nam

2. Các khái niệm

3. Thực trạng vấn đề

4. Nguyên nhân vấn đề

5. Hệ quả vấn đề

- Phần kết luận

1. Kết luận

2. Khuyến nghị

(9) Tài liệu tham khảo

(9.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- Cách viết tài liệu tham khảo là sách: Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- Tài liệu tham khảo là một chương của sách: Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối của chương.

- Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận: Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website: Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>.

- Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày: Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(9.2) Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, nằm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

(10) Phụ lục (nếu có); Bản câu hỏi, biên bản phỏng vấn, số liệu được xử lý từ các phần mềm ứng dụng.

c. Lưu ý:

- Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:

- + Đạo văn;
- + Sao chép bài của nhau;
- + Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiểu luận;
- + Số lượng sinh viên/nhóm nhiều hơn so với quy định (tối đa 5 sinh viên/nhóm).

- Hình thức nộp bài:

- + Nộp bài theo quy định của Nhà trường (do Phòng Khảo thí chủ trì).
- + Mỗi nhóm chỉ đại diện 1 sinh viên nộp bài.

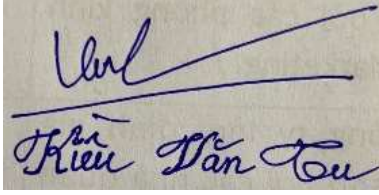
3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Không đạt yêu cầu < 5.0 điểm	Đạt yêu cầu 5.0 – 6.9 điểm	Trên trung bình 7.0 – 8.9 điểm	Giỏi - Xuất sắc 9.0 – 10 điểm
Cấu trúc và văn phạm (10%)	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết tổ chức thiếu logic. Có vài đoạn trong bài có tính mạch lạc nhưng thiếu tính thống nhất. Có nhiều lỗi đáng kể. - Căn lề, cách đoạn, giãn dòng sai yêu cầu; trình bày không rõ ràng. - Chính tả, dấu câu và lỗi văn phạm gây xao lãng, gây khó hiểu cho người đọc. Nhiều lỗi trình bày, đánh máy 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết mạch lạc và nhìn chung được tổ chức hợp lý. Vài điểm đặt không đúng chỗ và chệch khỏi chủ đề. Có sự chuyển ý, chuyển đoạn nhưng không xuyên suốt toàn bài. - Căn lề, cách đoạn, giãn dòng nhìn chung đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng nhưng vài phân đoạn chưa được kết nối đúng. - Nhìn chung bài viết đúng chính tả, sử dụng dấu câu và văn phạm đúng, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Còn có lỗi trình bày và đánh máy 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết mạch lạc và được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ. Nhìn chung thể hiện tính thống nhất trong nội dung. - Căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng và các phân đoạn kết nối đúng. - Bài viết có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Rất ít lỗi trình bày, đánh máy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết thể hiện sự tập trung cao vào tính logic và hợp lý của các quan điểm. Tính thống nhất của bài rõ ràng đưa người đọc đi đến kết luận và quan điểm trong bài. - Đạt tất cả các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu. - Không có lỗi chính tả nào gây xao lãng, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy.

<p>Nội dung (50%)</p>	<p>-Trình bày vài quan điểm và lập luận nhưng hầu hết các ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo. -Quan điểm chủ đạo của bài không được phát triển chi tiết hóa. Các ý tưởng trong bài mơ hồ, thiếu luận cứ, thiếu tư duy phản biện</p>	<p>- Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận. Đưa ra một số ý tưởng sáng tạo. - Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển chi tiết hóa ở mức giới hạn. Vài chỗ thể hiện tư duy phản biện.</p>	<p>- Nội dung thể hiện ý tưởng sáng tạo, các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc. - Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết đầy đủ và có ý nghĩa. Tư duy phản biện được đưa vào các luận điểm</p>	<p>Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ càng với các lập luận sáng tạo và có bằng chứng vững vàng hỗ trợ cho chủ đề bài viết. - Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết nhiều và có chất lượng. Thể hiện tư duy phản biện tốt.</p>
<p>Phương pháp 20%</p>	<p>Tiểu luận sử dụng một phương pháp nghiên cứu nhưng thực hiện chưa đạt yêu cầu của phương pháp đó.</p>	<p>Tiểu luận sử dụng hai phương pháp nghiên cứu và thực hiện chưa đạt yêu cầu của phương pháp đó.</p>	<p>Tiểu luận thực hiện từ hai phương pháp nghiên cứu và thực hiện tương đối đạt yêu cầu của phương pháp đó</p>	<p>Tiểu luận thực hiện từ hai phương pháp nghiên cứu trở lên và thực hiện đạt yêu cầu của phương pháp đó.</p>
<p>Tích cực, trong làm việc nhóm (20%)</p>	<p>Nhóm nhận xét tích cực dưới 60%</p>	<p>Nhóm nhận xét tích cực 60-89%</p>	<p>Nhóm nhận xét tích cực 80-99%</p>	<p>Nhóm nhận xét tích cực 100%</p>

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

Người duyệt đề



Phan Văn Tân

Giảng viên ra đề



Phan Thị Kim Liên